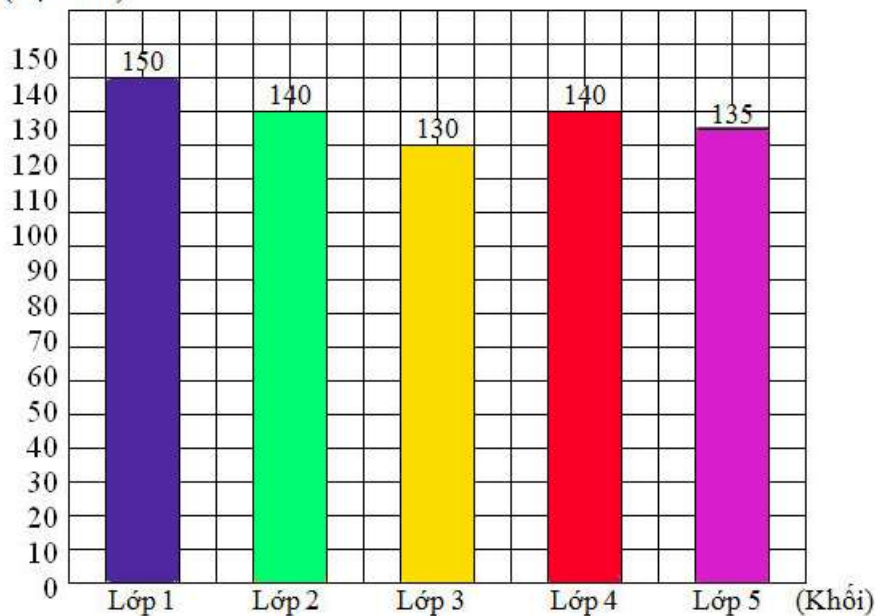


Phiếu bài tập cuối tuần môn Toán lớp 4 – Tuần 5
I. Bài tập cuối tuần môn Toán lớp 4 – Tuần 5
Phần 1: Trắc nghiệm

Quan sát biểu đồ dưới đây và chọn câu trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây

Số học sinh của một trường tiểu học năm học 2021 - 2022

(Học sinh)



Câu 1: Khối lớp nào có ít học sinh nhất?

- A. Lớp 4 B. Lớp 1 C. Lớp 2 D. Lớp 5

Câu 2: Khối lớp 1 nhiều hơn khối lớp 3 bao nhiêu học sinh?

- A. 10 học sinh B. 20 học sinh C. 30 học sinh D. 40 học sinh

Câu 3: Khối lớp 3 có bao nhiêu học sinh?

- A. 135 học sinh B. 150 học sinh C. 140 học sinh D. 130 học sinh

Câu 4: Khối lớp nào có nhiều học sinh nhất?

- A. Lớp 1 B. Lớp 2 C. Lớp 4 D. Lớp 5

Câu 5: Trường tiểu học có số học sinh là:

A. 685 học sinh B. 690 học sinh C. 695 học sinh D. 700 học sinh

Phần 2: Tự luận

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

4 ngày = ... giờ	12 giờ 15 phút = ... phút	5 phút 6 giây = ...giây
$\frac{1}{2}$ giờ = ... phút	$\frac{1}{3}$ ngày = ... giờ	$\frac{1}{6}$ năm = ...tháng
5 giờ 15 phút = ...phút	3 phút 12 giây = ...giây	4 ngày 15 giờ = ...giờ

Bài 2: Tìm số trung bình cộng của các số sau:

a) 33 và 45.

b) 12; 48 và 90.

c) 25; 37; 46; 54 và 93.

Bài 3: Một cửa hàng bán gạo, ngày thứ nhất bán được 600kg gạo. Ngày thứ hai cửa hàng bán được nhiều hơn ngày thứ nhất 123kg gạo. Ngày thứ ba cửa hàng bán được ít hơn ngày thứ hai 120kg gạo. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài 4: Xe thứ nhất chở được 15 tấn hàng, xe thứ hai chở được nhiều hơn xe thứ nhất 12 tấn hàng, xe thứ ba chở được số hàng ít hơn trung bình cộng số tấn hàng của xe thứ nhất và xe thứ hai là 7 tấn. Hỏi xe thứ ba chở được bao nhiêu tấn hàng?

II. Đáp án bài tập cuối tuần môn Toán lớp 4 – Tuần 5**Phần 1: Trắc nghiệm**

Câu 1: D

Câu 2: B

Câu 3: D

Câu 4: A

Câu 5: C

Phần 2: Tự luận**Bài 1:**

$4 \text{ ngày} = 96 \text{ giờ}$

$12 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 735 \text{ phút}$

$5 \text{ phút } 6 \text{ giây} = 306 \text{ giây}$

$\frac{1}{2} \text{ giờ} = 30 \text{ phút}$

$\frac{1}{3} \text{ ngày} = 8 \text{ giờ}$

$\frac{1}{6} \text{ năm} = 2 \text{ tháng}$

$5 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 315 \text{ phút}$

$3 \text{ phút } 12 \text{ giây} = 192 \text{ giây}$

$4 \text{ ngày } 15 \text{ giờ} = 111 \text{ giờ}$

Bài 2:

a) 33 và 45.

Trung bình cộng của hai số là:

$$(33 + 45) : 2 = 39$$

b) 12; 48 và 90.

Trung bình cộng của ba số là:

$$(12 + 48 + 90) : 3 = 50$$

c) 25; 37; 46; 54 và 93.

Trung bình cộng của năm số là:

$$(25 + 37 + 46 + 54 + 93) : 5 = 51$$

Bài 3:

Ngày thứ hai cửa hàng bán được số gạo là:

$$600 + 123 = 723 \text{ (kg)}$$

Ngày thứ ba cửa hàng bán được số gạo là:

$$723 - 120 = 603 \text{ (kg)}$$

Trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được số gạo là:

$$(600 + 723 + 603) : 3 = 642 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 642kg gạo

Bài 4:

Xe thứ hai chở được số tấn hàng là:

$$15 + 12 = 27 \text{ (tấn)}$$

Trung bình cộng số tấn hàng xe thứ nhất và xe thứ hai chở được là:

$$(15 + 27) : 2 = 21 \text{ (tấn)}$$

Xe thứ ba chở được số tấn hàng là:

$$21 - 7 = 14 \text{ (tấn)}$$

Đáp số: 14 tấn hàng.

GIAITOAN